




DATASHEET

IPI320N20N3GAKSA1

| | | |
|--------------------|---|---|
| Giới thiệu | MOSFET N-CH 200V 34A TO262-3 |  |
| Loại sản phẩm | Transitor - FETs, MOSFETs - Đơn | |
| Nhà sản xuất | Infineon Technologies | |
| Website | demo.semitech.vn | |
| Báo giá & đặt hàng | Hotline: 0335260538 - admin@semitech.vn | |

Thông tin sản phẩm

IPI320N20N3GAKSA1 là hàng mới và nguyên bản, Tìm cổ phiếu linh kiện điện tử IPI320N20N3GAKSA1, Bảng dữ liệu, hàng tồn kho và giá tại **Semitech.vn** trực tuyến, Đặt hàng IPI320N20N3GAKSA1 Infineon Technologies với sự bảo đảm và tin cậy từ Giới hạn công nghệ **Semitech.vn**. Giao hàng qua DHL / FedEx / UPS. Thanh toán bằng chuyển khoản hoặc PayPal là OK.

| | | | |
|----------------------------|---|---|------------------------------|
| Mã SP | IPI320N20N3GAKSA1 | Thông tin sản phẩm | MOSFET N-CH 200V 34A TO262-3 |
| Loại sản phẩm | Transitor - FETs, MOSFETs - Đơn | Nhà sản xuất | Infineon Technologies |
| Gói / Trường hợp | Tube | VGS (th) (Max) @ Id | 4V @ 90 μ A |
| Công nghệ | MOSFET (Metal Oxide) | Gói thiết bị nhà cung cấp | PG-TO262-3 |
| Loại | OptiMOS™ | Rds On (Max) @ Id, VGS | 32 mOhm @ 34A, 10V |
| Điện cực phân tán (Max) | 136W (Tc) | Bao bì | Tube |
| Gói / Case | TO-262-3 Long Leads, I ² Pak, TO-262AA | Nhiệt độ hoạt động | -55°C ~ 175°C (TJ) |
| gắn Loại | Through Hole | Điện dung đầu vào (Ciss) (Max) @ Vds | 2350pF @ 100V |
| Phím cổng (Qg) (Max) @ Vgs | 29nC @ 10V | Loại FET | N-Channel |
| Xả để nguồn điện áp (Vdss) | 200V | Hiện tại - Drain liên tục (Id) @ 25 ° C | 34A (Tc) |
| Báo giá & đặt hàng | Hotline: 0335260538 - admin@semitech.vn | | |



Danh mục sản phẩm

1. Các mô-đun điều khiển năng lượng
2. Diode - Bộ chỉnh lưu - Đơn
3. Diode - Bộ chỉnh lưu - Mảng
4. Diode - Bộ chỉnh lưu cầu
5. Điốt - điện dung biến thiên (Varicaps, Varactors)
6. Điốt - RF
7. Điốt - Zener - Đơn
8. Điốt - Zener - mảng
9. Thyristor - DIACs, SIDACs
10. Thyristor - SCR
11. Thyristor - SCRs - Các mô-đun
12. Thyristor - TRIAC
13. Transistors - FETs, MOSFETs - RF
14. Transistors - lưỡng cực (BJT) - RF
15. Transistors - Mục đích đặc biệt
16. Transistor - FETs, MOSFETs - Đơn
17. Transistor - FETs, MOSFETs - Mảng
18. Transistor - IGBT - Đơn
19. Transistor - IGBT - Mảng
20. Transistor - IGBTs - Các mô-đun
21. Transistor - JFETs
22. Transistor - Lập trình Unijunction
23. Transistor - lưỡng cực (BJT) - đơn
24. Transistor - lưỡng cực (BJT) - đơn, Pre-Biased
25. Transistor - Lưỡng cực (BJT) - Mảng
26. Transistor - Lưỡng cực (BJT) - Mảng, Pre-Biased